

Quảng Bình, ngày 10 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

**Hoạt động ngành Công Thương các tỉnh Bắc Trung Bộ
năm 2023 và 03 tháng đầu năm 2024**

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP, HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI NĂM 2023, 3 THÁNG ĐẦU NĂM 2024; NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP 9 THÁNG CUỐI NĂM 2024

A. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2023 và những tháng đầu năm 2024, hoạt động của ngành Công Thương diễn ra trong bối cảnh tình hình chính trị, kinh tế thế giới và khu vực có những diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường; kinh tế toàn cầu phục hồi chậm hơn nhiều so với dự báo; nhiều quốc gia, trong đó có các đối tác thương mại lớn của nước ta tăng trưởng chậm lại; lạm phát tuy đã hạ nhiệt nhưng vẫn neo ở mức cao dẫn đến nhiều nền kinh tế lớn duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất cao; Cạnh tranh chiến lược các nước lớn ngày càng gay gắt, xung đột tại Ukraine và dải Gaza nhiều khả năng còn kéo dài, xung đột chính trị làm dòng chảy thương mại bị gián đoạn, nhất là làm cho giá nguyên nhiên vật liệu có xu hướng tăng cao, luôn có nguy cơ khan hiếm; cạnh tranh thương mại và xu thế bảo hộ thương mại gia tăng; nhu cầu các thị trường xuất, nhập khẩu lớn, truyền thống của Việt Nam tiếp tục suy giảm ... Ở trong nước, nền kinh tế tiếp tục đối diện với “khó khăn kép”, cả từ bên trong và bên ngoài, sức chống chịu, phục hồi sau đại dịch Covid-19 còn hạn chế; thiên tai, hạn hán diễn biến phức tạp, trái quy luật gây thiệt hại nặng nề ở nhiều địa phương... ảnh hưởng tiêu cực đến tốc độ phát triển kinh tế đất nước cũng như hoạt động sản xuất, kinh doanh, đời sống nhân dân.

Trước tình hình đó, ngành Công Thương nói chung và Sở Công Thương 06 tỉnh Bắc Trung Bộ nói riêng đã quán triệt sâu sắc phương châm hành động của Chính phủ năm 2023 là **“Đoàn kết, kỷ cương, bản lĩnh linh hoạt; đổi mới sáng tạo; kịp thời hiệu quả”** và năm 2024 là: **“Kỷ cương, trách nhiệm; chủ động, kịp thời; tăng tốc, sáng tạo; hiệu quả, bền vững”** nhằm phấn đấu đạt mức cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch trên lĩnh vực công nghiệp, thương mại. Các Sở Công Thương đã bám sát các nội dung được đề ra tại Nghị quyết của Chính phủ, Kết luận của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND, Chương trình, kế hoạch hành động của UBND các tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội; tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh và xúc tiến hỗ trợ đầu tư; cùng với sự nỗ lực, cố gắng khắc phục khó khăn của cộng đồng doanh nghiệp. Hoạt động sản xuất công nghiệp và kinh doanh thương mại năm 2023 và 03 tháng đầu năm 2024 tiếp tục phục hồi và tăng trưởng, cụ thể:

B. KẾT QUẢ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI NĂM 2023 VÀ 03 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

I. Về sản xuất công nghiệp:

Năm 2023, Sở Công Thương của các Tỉnh trong khu vực đã phối hợp với các ngành liên quan, tập trung chỉ đạo và tham mưu cho UBND các Tỉnh tích cực tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, tạo điều kiện để các cơ sở công nghiệp sản xuất ổn định, khai thác tốt công suất thiết bị và hiệu quả đầu tư. Thực hiện tốt các chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển công nghiệp, các đề án khuyến công quốc gia và địa phương từ đó huy động tốt các nguồn lực cho phát triển công nghiệp. Phối hợp, hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc tìm kiếm đơn hàng để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh. Các doanh nghiệp công nghiệp cũng đã hết sức nỗ lực trong đổi mới công nghệ, quản lý, tìm kiếm thị trường nhằm khôi phục và phát triển sản xuất. Vì vậy tình hình sản xuất công nghiệp trong khu vực tiếp tục chuyển biến tích cực. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) của các tỉnh Bắc Trung Bộ mặc dù phát triển không đồng đều nhưng có sự tăng trưởng khá. Năm 2023, chỉ số IIP các tỉnh Thừa Thiên Huế - Quảng Trị - Quảng Bình - Hà Tĩnh - Nghệ An - Thanh Hóa đều có mức tăng so với cùng kỳ năm trước. Lần lượt là: 2,5% - 10,01% - 7,2% - 7,28% - 9,5% và 4,79%.

Trong 03 tháng đầu năm 2024, sản xuất công nghiệp vẫn còn đối mặt nhiều khó khăn, tiềm ẩn những vấn đề cần theo dõi sát để kịp thời xử lý như: thị trường trong nước phát triển thấp hơn cùng kỳ (8,2% so với 13,9%); chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng 14,1% so với cùng kỳ; thị trường xuất khẩu tuy phục hồi nhưng chưa vững chắc; dự báo nắng nóng, khô hạn đến sớm và gay gắt, nhu cầu năng lượng tăng cao đột biến (cả về điện và xăng dầu); chỉ số giá trong nước tăng cao và có thể tiếp tục tăng sau khi thực hiện cải cách tiền lương ngày 01/7/2024, điều chỉnh giá điện theo cơ chế mới; chiến sự, điểm nóng ở nhiều nơi trên thế giới ngày càng diễn biến phức tạp, khó lường; bầu cử tại các đối tác lớn như EU, Hoa Kỳ, Ấn Độ có thể dẫn đến nhiều thay đổi chính sách, đặc biệt các chính sách bảo hộ... đã ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp các tỉnh Bắc Trung Bộ. Chỉ số sản xuất công nghiệp của các tỉnh Thừa Thiên Huế - Quảng Trị - Quảng Bình - Hà Tĩnh - Nghệ An - Thanh Hóa lần lượt là 1,2% - 1,56% - 6,6% - 4,67% - 8,07% - 20,01% (IIP của cả nước 03 tháng đầu năm tăng 5,7% so với cùng kỳ năm trước).

Sản phẩm công nghiệp chủ yếu của Vùng gồm: Sản xuất điện; lọc hóa dầu; đá xây dựng các loại; xi măng; bê tông trộn sẵn; ván ép từ gỗ; gỗ cửa hoặc xẻ; quặng titan; sữa chế biến; bia các loại; may mặc; thủy hải sản chế biến; sản phẩm in; dầu thực vật, thuốc lá; tinh bột; nước khoáng...

II. Về hoạt động thương mại

1. Thương mại nội địa

Nhìn chung năm 2023, tình hình thị trường trong nước tương đối ổn định, nguồn cung các loại hàng hóa luôn được bảo đảm. Sức mua trên thị trường đã có sự phục hồi tốt hơn so với năm 2022 và giai đoạn bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-

19; đời sống vật chất của người dân được nâng cao. Trên thị trường nội địa, tình hình hàng hóa cung ứng đảm bảo phục vụ nhu cầu của người dân, giá cả tương đối ổn định.

Các Sở Công Thương đã tổ chức Lễ Phát động hưởng ứng Tháng bán hàng khuyến mại, tổ chức nhiều Hội chợ thương mại; hoạt động kết nối cung cầu hiệu quả để gắn với hoạt động hưởng ứng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” nhằm kích cầu tiêu dùng, góp phần nâng cao tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ.

Năm 2023, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ của các tỉnh Thừa Thiên Huế - Quảng Trị - Quảng Bình - Hà Tĩnh - Nghệ An - Thanh Hóa đều giữ mức tăng khá so với năm trước; cụ thể lần lượt là: 14,6% - 15,1% - 10% - 13,03% - 23,31% - 14,1%; đến 03 tháng đầu năm 2024 là: 1% - 9,59% - 10,05% - 21,47% - 40% - 11,27%. (cả nước 03 tháng đầu năm 2024 tăng 8,2% so với cùng kỳ năm trước).

2. Tình hình, kết quả xuất nhập khẩu

Các biện pháp tích cực, đồng bộ nhằm tháo gỡ khó khăn để hỗ trợ sản xuất trong nước, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu tiếp tục được triển khai mạnh mẽ nên hoạt động xuất nhập khẩu của cả nước nói chung và các tỉnh trong khu vực nói riêng tiếp tục có những tín hiệu tích cực. Kim ngạch xuất khẩu toàn vùng năm 2023 đạt 11.530,04 triệu USD, chiếm hơn 3% giá trị xuất khẩu cả nước (354.500 triệu USD).

Với sự phục hồi của thị trường thế giới, các đơn hàng xuất khẩu gia tăng nên hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá trong Quý I/2024 trên cả nước nói chung và 06 tỉnh trong khu vực nói riêng đã có những khởi sắc và đạt được những kết quả tích cực như Quảng Trị tăng 78,9%, Thanh Hóa tăng 27,67%, Nghệ An tăng 21,8%, Quảng Bình tăng 12,62%, Thừa Thiên Huế tăng 4,7% so với cùng kỳ năm 2023.

Hàng hóa xuất khẩu chủ yếu là: chè, dăm gỗ, thép, phôi thép, linh kiện điện tử, hoa quả chế biến và nước hoa quả, xơ và sợi dệt các loại,...

- Kim ngạch nhập khẩu toàn vùng năm 2023 đạt 14.303,42 triệu USD, chiếm gần 4,4% giá trị xuất khẩu cả nước (328.500 triệu USD).

Hàng hóa nhập khẩu chủ yếu là: dầu thô, nguyên phụ liệu ngành may, máy móc thiết bị dụng cụ phụ tùng,...

III. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động sản xuất công nghiệp-thương mại của các tỉnh Bắc Trung Bộ vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Các chỉ tiêu phát triển của ngành Công Thương mặc dù có mức tăng trưởng tuy nhiên vẫn chưa cao và có chỉ tiêu chưa đạt so với kế hoạch đã đề ra.

- Chưa có nhiều sản phẩm có giá trị gia tăng cao; nhiều doanh nghiệp, cơ sở sản xuất chưa cải thiện đáng kể về chất lượng, mẫu mã để có thể xâm nhập vào các thị trường mới do vậy chưa mở rộng được thị trường xuất khẩu mới.

- Sức mua trong nước dù đã khôi phục nhưng vẫn còn yếu, chưa kích thích sản xuất, đầu tư và tiêu dùng; thiếu sự hỗ trợ, liên kết giữa thị trường nội địa và các ngành sản xuất. Sức ép lạm phát, lãi suất cao cũng đã ảnh hưởng đến tiêu dùng. Các doanh nghiệp còn khó khăn trong việc tiếp cận vốn, lãi suất ngân hàng và chi phí đầu vào, dịch vụ vận chuyển logistic vẫn ở mức cao, đặc biệt là các doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo đang ở trong bối cảnh rất khó khăn do thiếu đơn hàng, khả năng hấp thụ vốn bị giảm mạnh. Một số doanh nghiệp ngành may mặc, sợi gặp khó khăn do các thị trường tiêu thụ như Mỹ, EU bị giảm sút, ảnh hưởng đến xuất khẩu của các doanh nghiệp; trong khi đó tình hình tiêu thụ các sản phẩm xi măng, men frit, dăm gỗ... gặp khó khăn do nhu cầu giảm mạnh.

- Hoạt động xuất khẩu tuy phát triển về quy mô nhưng chủ yếu phụ thuộc vào các doanh nghiệp FDI; chưa có nhiều sản phẩm chế biến sâu, hàm lượng công nghệ cao để tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu.

- Tình hình triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn gặp nhiều khó khăn và chưa đảm bảo tiến độ theo kế hoạch đề ra. Số lượng và quy mô dự án triển khai hoàn thành và đưa vào hoạt động tạo năng lực mới cho ngành công nghiệp còn hạn chế, chưa có nhân tố mới đột phá góp phần tăng trưởng ngành công nghiệp. Nhiều dự án có quy mô lớn, đang triển khai gặp nhiều khó khăn và bị chậm tiến độ đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình thực hiện chỉ tiêu phát triển công nghiệp. Công tác thu hút đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, hạ tầng thương mại đã có chuyển biến tích cực nhưng vẫn chưa nhiều, chưa đáp ứng yêu cầu thực tế do công tác thể chế hóa về thủ tục hành chính chưa thống nhất, thiếu đồng bộ, một số cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chưa thực sự quyết tâm trong hướng dẫn, đôn đốc và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Hạ tầng thương mại còn hạn chế, đặc biệt là khu vực nông thôn, miền núi, biên giới. Việc liên kết tiêu thụ sản phẩm còn gặp nhiều khó khăn do thiếu nhà đầu tư lớn và tập quán sản xuất nhỏ lẻ, chưa hoàn thiện được hồ sơ pháp lý nguồn gốc xuất xứ cho sản phẩm của địa phương.

- Công tác liên kết, hợp tác phát triển sản xuất kinh doanh giữa các địa phương trong vùng chưa thường xuyên, hiệu quả còn hạn chế.

*** Nguyên nhân tồn tại**

Tác động tiêu cực và hậu quả nặng nề của đại dịch covid-19, xung đột địa chính trị còn diễn biến phức tạp và chưa có dấu hiệu hạ nhiệt đã ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng toàn cầu; lạm phát vẫn còn ở mức cao, chính sách tiền tệ vẫn chưa nới lỏng ở một số nền kinh tế lớn; kinh tế thế giới hồi phục chậm; bất ổn về chính trị, diễn biến thời tiết phức tạp cùng với những chính sách chưa cụ thể rõ ràng, một số văn bản luật và nghị định liên quan đến lĩnh vực ngành chưa được ban hành, thay thế kịp thời đã làm ảnh hưởng nhiều đến việc triển khai các hoạt động sản xuất - kinh doanh thương mại, như: Luật phát triển công nghiệp; Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ

sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ do ban hành đã lâu, quá trình thực hiện có nhiều nội dung không còn phù hợp với thực tế.

IV. Nhiệm vụ 9 tháng cuối năm 2024 và giải pháp thực hiện

Dự báo trong thời gian tới, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; tăng trưởng kinh tế thế giới vẫn ở mức thấp (theo IMF, tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2024 dự kiến đạt 3,1% tương đương với mức tăng trưởng năm 2023. Một số các đối tác lớn của Việt Nam là các nước phát triển của châu Âu (Euro Area) và Hàn Quốc được dự báo tăng trưởng tốt hơn năm 2023; Mỹ và Trung Quốc tăng trưởng không được như năm 2023 nhưng đang từng bước cải thiện vững chắc; Nhật Bản tăng trưởng không được như năm 2023 và chưa thấy có sự cải thiện trong những tháng gần đây); Dòng vốn đầu tư nước ngoài vẫn không tăng mạnh nhưng vẫn tiếp tục dịch chuyển sang các nước châu Á, trong đó có Việt Nam; Thương mại hàng hóa toàn cầu dự báo tăng trưởng vẫn khiêm tốn, có sự cải thiện nhưng không nhiều (theo WTO, mức tăng trưởng của thương mại hàng hóa sẽ là 3,2% vào năm 2024); Lạm phát kinh tế thế giới được kiểm soát và hạ thấp hơn năm 2023 nhưng vẫn ở mức cao.

Ở trong nước, kinh tế Việt Nam vẫn duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, ổn định xã hội, tiếp tục tạo ra những thuận lợi trong thu hút đầu tư và thúc đẩy sản xuất kinh doanh trong thời gian tới. Chính phủ cũng đang nỗ lực triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp. Nền kinh tế có những tín hiệu phục hồi tích cực là động lực cho tăng trưởng tiêu dùng trong nước. Bên cạnh đó, nguồn cung các mặt hàng lương thực, thực phẩm trong nước dồi dào sẽ góp phần kiểm soát lạm phát.

Tuy nhiên còn những khó khăn, thách thức tiềm ẩn (như lãi suất cho vay chưa giảm tương ứng với lãi suất huy động; các thị trường xuất khẩu phục hồi nhưng chưa bền vững; năm 2024 diễn ra nhiều cuộc bầu cử nên có thể dẫn đến nhiều thay đổi về chính sách, đặc biệt các chính sách dân túy, mang tính bảo hộ, hạn chế thương mại, tại các đối tác lớn như Hoa Kỳ, EU, Nga, Ấn Độ¹; tình trạng nắng nóng gay gắt trên diện rộng do hiện tượng El Nino gây sức ép về bảo đảm cung cấp đủ điện...). Do đó tình hình thực hiện các chỉ tiêu phát triển công nghiệp - thương mại trong 9 tháng cuối năm 2024 vẫn gặp nhiều khó khăn.

Trước tình hình đó, Sở Công Thương các tỉnh cần quyết tâm nỗ lực khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ năm 2024, cụ thể:

- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) được giao chỉ tiêu của các tỉnh Thừa Thiên Huế: 6-7%; Quảng Trị: 10-11%; Quảng Bình: 7,6%; Hà Tĩnh: 10%; Nghệ An: 15-16% ; Thanh Hóa: 8,0%.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng xã hội toàn vùng phấn đấu đạt 584.839 tỷ đồng; trong đó, Thừa Thiên Huế: 62.700 tỷ đồng; Quảng Trị:

¹ Hội nghị Bộ trưởng WTO lần thứ 13 vừa diễn ra tại UAE đã phải hoãn phiên bế mạc do không đạt được đồng thuận (trong các vấn đề về trợ cấp nghề cá và áp thuế thương mại kỹ thuật số) là dấu hiệu của những chính sách bảo hộ trong thương mại quốc tế

34.000 tỷ đồng; Quảng Bình: 58.885 tỷ đồng; Hà Tĩnh: 68.745 tỷ đồng; Nghệ An: 172.509 tỷ đồng; Thanh Hóa: 188.000 tỷ đồng.

Để hoàn thành các chỉ tiêu trên, Sở Công Thương các tỉnh cần đề ra các giải pháp cụ thể, linh hoạt, sát với tình hình thực tế mỗi tỉnh, tăng cường trao đổi kinh nghiệm liên kết vùng trong sản xuất công nghiệp và kết nối cung cầu trong kinh doanh thương mại. Bám sát chỉ đạo của Bộ Công Thương tại Quyết định số 155/QĐ-BCT ngày 23/01/2024 về ban hành chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 và chỉ đạo của UBND các tỉnh về thực hiện nhiệm vụ kinh tế- xã hội năm 2024, tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

- Thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp, tích cực thực hiện các biện pháp và tham mưu các cấp thẩm quyền các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện tối đa trong khuôn khổ pháp luật để doanh nghiệp phát triển. Theo dõi sát diễn biến thị trường và thay đổi chính sách của các đối tác để đề xuất các giải pháp phù hợp, phát triển đa dạng các thị trường xuất khẩu truyền thống và thị trường mới. Tăng cường hoạt động hỗ trợ kết nối cung - cầu tiêu thụ sản phẩm hàng hóa; khai thác có hiệu quả các hiệp định thương mại tự do (FTA), hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng những cam kết ưu đãi và kết quả hoạt động đối ngoại của tỉnh để mở rộng và đa dạng hóa thị trường, chuỗi cung ứng và đẩy mạnh xuất khẩu. Tăng tỷ trọng xuất khẩu các mặt hàng có giá trị gia tăng cao, sản phẩm chế biến sâu, giảm dần tỷ trọng xuất khẩu sản phẩm thô, sơ chế; phát triển thêm các mặt hàng xuất khẩu; thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường và nâng cao năng suất lao động của toàn Ngành;

- Triển khai các Kế hoạch phát triển ngành mới ban hành: Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII về phát triển các dự án nguồn và lưới điện; Kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 ban hành kèm theo Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 24/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; ... các quy định mới như Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 về Quản lý phát triển cụm công nghiệp; Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu....

- Tổ chức đẩy mạnh triển khai hiệu quả Chiến lược phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các Chương trình, đề án về phát triển thương mại trong nước (như: Đề án Đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 - 2025 định hướng đến năm 2030; Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2021-2025; Chương trình phát triển thương mại miền núi,

vùng sâu, vùng xa và hải đảo giai đoạn 2021-2025; Chương trình phát triển hạ tầng thương mại biên giới Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030...).

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030.

- Thực hiện tốt Kế hoạch phát triển thương mại điện tử trên địa bàn các tỉnh giai đoạn 2021-2025. Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn các tỉnh ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất, kinh doanh để tăng cường quảng bá sản phẩm, giảm chi phí trong giao dịch, hạ giá thành sản phẩm tăng năng lực cạnh tranh.

- Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa các hoạt động xúc tiến thương mại; thường xuyên cập nhật thông tin thị trường, sản phẩm,...bảo đảm thông tin kịp thời, dễ tiếp cận, dễ hiểu; tăng cường hoạt động hỗ trợ kết nối cung - cầu, mở rộng các kênh bán hàng và phân phối để tiêu thụ sản phẩm hàng hóa.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa Sở Công Thương và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh, cụ thể là giữa các phòng chuyên môn của Sở và phòng Kinh tế/Kinh tế - Hạ tầng của các huyện, thị xã, thành phố để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý: đầu tư hạ tầng CCN, chợ, bảo đảm an toàn hành lang điện...

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ. Nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính; tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, giảm chi phí đầu vào, nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp trên địa bàn. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng theo quy định của pháp luật. Quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, công chức, viên chức. Phát huy vai trò các tổ chức đoàn thể quần chúng, phát động các phong trào thi đua lập thành tích, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Phần thứ hai

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC VÀ GIAO ƯỚC THI ĐUA, ĐỀ XUẤT MỘT SỐ NHIỆM VỤ HỢP TÁC THỜI GIAN TỚI

Thực hiện Giao ước thi đua năm 2023 được ký kết giữa các tỉnh Bắc Trung Bộ tại tỉnh Thừa Thiên Huế, các Sở Công Thương trong vùng đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành, kết quả đạt được như sau:

I. CÔNG TÁC LIÊN KẾT, HỢP TÁC 6 TỈNH BẮC TRUNG BỘ

Sở Công Thương các tỉnh Bắc Trung Bộ thường xuyên phối hợp cùng nhau trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ, chia sẻ những kinh nghiệm trong việc xây dựng các quy hoạch, dự án, mô hình, đề án, chính sách của ngành như:

- Tham vấn ý kiến các nội dung quy hoạch ngành Công thương tích hợp quy hoạch tỉnh, Quy chế quản lý cụm công nghiệp, Quy trình chuyển đổi quản lý, khai thác, kinh doanh chợ; Kế hoạch triển khai Đề án "Đổi mới phương thức kinh

doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030" của Chính phủ.

- Phối hợp triển khai thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính Trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Trao đổi học tập kinh nghiệm vận động xúc tiến đầu tư; kinh nghiệm giải quyết khó khăn cho các dự án công nghiệp; cung cấp thông tin về năng lực các sản phẩm công nghiệp trên địa bàn; cơ chế phối hợp với Ban quản lý các khu công nghiệp; thực hiện các đề án khuyến công.

- Trên cơ sở Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia năm 2023 và năm 2024 của Bộ Công Thương, Sở Công Thương các tỉnh Bắc Trung Bộ thường xuyên tham gia, phối hợp cùng đơn vị chủ trì để tham gia các hội chợ, hội nghị kết nối cung cầu, tiêu thụ nông sản. Phối hợp triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển hạ tầng thương mại biên giới đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 259/QĐ-TTg ngày 25/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo giai đoạn 2021-2025, theo Quyết định số 1162/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch Triển khai thực hiện Chiến lược Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường trao đổi, phối hợp linh hoạt trong công tác tham mưu cho UBND tỉnh triển khai đồng bộ các giải pháp khuyến khích, thúc đẩy gia tăng sức mua thị trường.

- Các Sở Công Thương của vùng đã thực hiện nghiêm túc nội dung hợp tác cung cấp thông tin, tài liệu, số liệu thống kê, báo cáo; chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, hợp tác cung cấp thông tin về lĩnh vực được phân công phụ trách theo yêu cầu, thông qua trao đổi trực tiếp, cung cấp tài liệu thư điện tử, trao đổi báo cáo hoạt động định kỳ hàng tháng, quý, năm và ấn phẩm Tạp chí Công Thương. Nhờ đó, các Sở Công Thương đã theo dõi, nắm bắt được tình hình hoạt động của ngành Công Thương toàn Vùng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU THI ĐUA NĂM 2023

Kết quả năm 2023, sự nỗ lực phấn đấu của các tập thể, cá nhân các Sở Công Thương đã được ghi nhận: cả 6/6 Sở Công Thương đều hoàn thành các mục tiêu giao ước thi đua; cụ thể:

- Hoàn thành 100% nhiệm vụ kế hoạch 2023;
- Trên 90% tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, trong đó có trên 20% đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”;
- Trên 90% cán bộ đạt danh hiệu lao động tiên tiến, trong đó có trên 15% đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở;

- Các Sở được Bộ Công Thương hoặc UBND tỉnh tặng cờ thi đua năm 2023; được các cấp, ngành khen thưởng trong các phong trào thi đua theo chuyên đề: Sở Công Thương tỉnh Hà Tĩnh được đề nghị Chính phủ tặng Cờ thi đua và Bộ Công Thương tặng Bằng khen.

- Các Sở Công Thương được xếp hạng khá và tốt về kết quả đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành cấp tỉnh: Sở Công Thương tỉnh Hà Tĩnh đứng đầu trong khối thi đua.

III. ĐĂNG KÝ GIAO ƯỚC THI ĐUA VÀ HỢP TÁC NĂM 2024

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình hợp tác phát triển công nghiệp và thương mại các tỉnh Bắc Trung Bộ. Các Sở Công Thương phấn đấu đăng ký chỉ tiêu giao ước thi đua năm 2024 như sau:

1. Về Chỉ tiêu thi đua:

- Hoàn thành 100% nhiệm vụ kế hoạch 2024;
- Trên 90% tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, trong đó có trên 20% đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”;
- Trên 90% cán bộ đạt danh hiệu lao động tiên tiến, trong đó có trên 15% đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở.
- Phấn đấu được Bộ Công Thương tặng Cờ thi đua năm 2024.

2. Nội dung thi đua:

- Tích cực tham gia, hưởng ứng và thực hiện với kết quả cao nhất các phong trào thi đua do Bộ Công Thương, Chủ tịch UBND tỉnh và ngành Công Thương các tỉnh Bắc Trung Bộ phát động.

- Phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ của ngành Công Thương trong năm 2024 góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Thực hiện đầy đủ, có trách nhiệm, có chất lượng các chương trình phối hợp giữa Sở Công Thương các tỉnh Bắc Trung Bộ.

- Bám sát nhiệm vụ chính trị, tổ chức phát động phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả nhằm thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội của Ngành. Thích ứng an toàn, linh hoạt; đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội và các dự án trọng điểm.

- Nâng cao tinh thần, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao, đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành; thể chế hóa và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện toàn diện các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Công Thương; phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu nhiệm vụ công tác năm 2024 đề ra.

- Tổ chức triển khai phong trào thi đua đạt hiệu quả; nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, thực hiện công khai, dân chủ trong bình xét khen thưởng, việc khen thưởng phải đạt mục đích “động viên, giáo dục, nêu gương”.

- Thi đua thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính.

- Tích cực vận động công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan hưởng ứng tham gia đầy đủ có hiệu quả các hoạt động xã hội do Trung ương và tỉnh phát động.

3. Nội dung, chương trình trọng tâm và hợp tác phát triển công nghiệp - thương mại

Đề tiếp tục thúc đẩy hợp tác phát triển công nghiệp và thương mại đi vào chiều sâu, nhằm phát huy, hỗ trợ lợi thế so sánh của mỗi tỉnh. Sở Công Thương tỉnh Quảng Bình đề xuất một số nội dung công việc, để các Sở cùng trao đổi, thảo luận, thống nhất đưa vào chương trình hợp tác, phối hợp, cụ thể sau:

- Duy trì hợp tác xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch ngành Công Thương Bắc Trung Bộ, đưa lên Website các Sở và làm tài liệu phục vụ cho công tác quản lý nhà nước của ngành.

- Tăng cường đề xuất giải pháp thu hút, kêu gọi các nhà đầu tư, doanh nghiệp xuất nhập khẩu làm thủ tục xuất nhập khẩu hàng hoá qua các cửa khẩu trong vùng.

- Trao đổi thông tin, phối hợp xây dựng Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư sản xuất công nghiệp khu vực Bắc Trung Bộ, đưa lên Website các Sở, Bộ Công Thương, tham tán thương mại Việt Nam tại các nước và làm tài liệu chung cho các Sở trong phối hợp, hỗ trợ, kêu gọi xúc tiến đầu tư các dự án sản xuất công nghiệp.

- Tiếp tục hợp tác trong xây dựng, giới thiệu, quảng bá Điểm bán sản phẩm OCOP tại 06 tỉnh đáp ứng các tiêu chí theo Quyết định số 920/QĐ-BCT ngày 16/4/2019 của Bộ Công Thương; đưa sản phẩm tham gia chương trình OCOP của 06 tỉnh vào chuỗi Điểm bán sản phẩm OCOP trên cả nước.

- Thực hiện nâng cấp, tiếp tục phối hợp kết nối các Sàn giao dịch thương mại điện tử 6 tỉnh Bắc Trung Bộ để mở rộng phạm vi, quy mô đối tượng tham gia trao đổi, giao dịch trên sàn thương mại điện tử.

- Hợp tác xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình kết nối hoạt động tình nghĩa và mái ấm công đoàn ngành Công Thương 06 tỉnh Bắc Trung Bộ.

- Thực hiện các nội dung phối hợp ưu tiên theo những tiềm năng, lợi thế đặc thù của từng địa phương trong 6 tỉnh Bắc Trung Bộ để phát triển sản xuất, kết nối chuỗi giá trị trong tiêu thụ sản phẩm của vùng./.

BAN TỔ CHỨC HỘI NGHỊ